

Bản án số: 65/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 27 - 11 - 2024  
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN – TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Kim Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Hữu Nghĩa;
- Bà Nguyễn Thị Tám.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Đoàn Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Vịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1987;

Cư trú tại: Tổ 4, ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: anh **Nguyễn Chí T5**, sinh năm 1988;

Cư trú tại: Tổ 4, ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị L trình bày:*

- Về hôn nhân: chị và anh Nguyễn Chí T5 chung sống vợ chồng từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh. Hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, bất đồng

quan điểm, thường cãi nhau, đã sống ly thân từ tháng 3/2024 đến nay nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Chí T5.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 16/4/2014. Hiện con đang sống cùng chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh T5 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn - anh Nguyễn Chí T5 trình bày:*

- Về hôn nhân: anh và vợ là chị Nguyễn Thị L tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh. Hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng thường cãi nhau, cuộc sống không còn hạnh phúc từ tháng 8/2023, anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: đúng như chị L trình bày, vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 16/4/2014. Nếu ly hôn anh đồng ý giao con cho chị L nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: anh T5 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L: vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh T5, chị đồng ý nuôi con, không yêu cầu anh T5 cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn anh Nguyễn Chí T5: Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: qua công tác kiểm sát xét thấy từ khi thụ lý vụ án, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, chuyển hồ sơ vụ án, quá trình thu thập chứng cứ, lấy lời khai hòa giải, thời hạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, các Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: các bên đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của các đương sự theo quy định pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L, chị L được ly hôn với anh Nguyễn Chí T5.

Về con chung: có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh, sinh ngày 16/4/2014 giao chị L nuôi dưỡng. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T5 cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: chị L, anh T5 không yêu cầu giải quyết.

Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: bị đơn anh Nguyễn Chí T5 có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T5.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí T5 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh ngày 14/8/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào trình bày của chị L và anh T5, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc sống vợ chồng của chị L và anh T5 đã phát sinh mâu thuẫn từ tháng 8/2023 đến nay, cuộc sống hôn nhân của vợ chồng chị L, anh T5 không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của chị L, chị L được ly hôn với anh T5.

[3] Về con chung: chị L và anh T5 có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 16/4/2014. Cháu Hoàng A1 có nguyện vọng được sống với chị L. Quá trình giải quyết vụ án anh T5 cũng thống nhất nếu ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng A1 là hoàn toàn phù hợp. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T5 cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí T5 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Do đó đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Chí T5.

2. Về con chung:

Giao chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng A1, sinh ngày 16/4/2014. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh T5 cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Chí T5 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Nguyễn Chí T5 không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

**3.** Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí T5 không yêu cầu giải quyết.

**4.** Về án phí: chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005185 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- UBND xã T2 (số 89-14/8/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Mai Thị Kim Thu**